

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định thu phí tham quan một số danh lam di tích lịch sử
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương";

Căn cứ Nghị quyết số 173/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khoá XII - Kỳ họp thứ 18 "Về việc quy định thu các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh";

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5088/TTr-STC ngày 31/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu bằng tiền phí tham quan di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

- Di tích lịch sử đền Lê Chân, chùa Quỳnh Lâm, lịch sử Yên Đức huyện Đông Triều: 1.000 đồng/lần/người.

- Di tích lịch sử đền thờ Trần Hưng Đạo, miếu Vua bà và Bến đò cổ thị xã Quảng Yên: 1.000 đồng/lần/người

Điều 2. Đối tượng nộp phí, đơn vị thu phí tham quan danh lam thắng cảnh.

- Đối tượng nộp phí: Người tham quan di tích lịch sử có quy định thu phí tại Điều 1.

- Đơn vị thu phí: Đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí tại các di tích lịch sử.

Điều 3. Quản lý, sử dụng nguồn thu phí tham quan danh lam thắng cảnh:

- Đơn vị thu phí được trích để lại 10% trên tổng số phí thu được để phục vụ cho công tác thu phí, số còn lại 90% nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

- Đơn vị thu phí có trách nhiệm niêm yết, thông báo công khai mức thu phí tại các điểm thu phí; tổ chức thu, quản lý và sử dụng tiền phí theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015 và thay thế Quyết định số 3471/2007/QĐ-UBND ngày 20/9/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Điều 5. Các ông (bà): Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Ban kinh tế ngân sách HĐND tỉnh;
- Như Điều 5 (thực hiện);
- V0, V1, TM2, TM4;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, TM4.

34b-T058.4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thành